

TỔNG HỢP QUYẾT TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ
QUÝ II NĂM 2023

(Ban hành kèm theo Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính)

Đơn vị: đồng

Nội dung	Dự toán		Quyết toán		So sánh (%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
Tổng số thu	9334779000	5973879000	7653207967	5687839731	81.99	95.21
I. Các khoản thu 100%	61000000	61000000	3300000	3300000	5.41	5.41
1. Phí, lệ phí	25000000	25000000	3300000	3300000	13.2	13.2
2. Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	3000000	3000000				
3. Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4. Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
5. Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
6. Đóng góp của nhân dân theo quy định						
7. Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
8. Thu khác	33000000	33000000				
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	4679000000	1318100000	2364834967	399466731	50.54	30.31
1. Các khoản thu phân chia	191000000	153000000	17245550	13872440	9.03	9.07
2. Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	4488000000	1165100000	2347589417	385594291	52.31	33.1
III. Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV. Thu chuyển nguồn						
V. Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4594779000	4594779000	5285073000	5285073000	115.02	115.02
1. Bổ sung cân đối ngân sách	4594779000	4594779000	1378433000	1378433000	30	30
2. Bổ sung có mục tiêu			3906640000	3906640000		

Ngày tháng năm

Bộ phận tài chính, kế toán xã

TM. UBND xã
Chủ tịch
(ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Văn Khuyến

Hoàng Văn Thư